

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13 - 5 - 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình N

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà K Việt Phương
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2025/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Châu Nguyên K, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn An phúc, xã Hành Dũng, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi. Bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 - 01 - 2024, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Phan Châu Nguyên K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Châu Nguyên K và anh Lê Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 01/11/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Hành Dũng, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng dần trở nên xa cách, không còn cảm giác yêu thương để cùng nhau chăm lo xây dựng gia đình nên tình cảm ngày càng rạn nứt dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, hai bên không ai có trách nhiệm và

thiện chí để hàn gắn mâu thuẫn; vợ chồng phân ai nấy sống, không quan tâm gì đến nhau nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 6/2023 chị Phan Châu Nguyên K dẫn con về lại nhà mẹ đẻ tại thôn Tân Thuận, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định và sống ly thân với anh Lê Văn N từ đó cho đến nay. Trong khoảng thời gian đó anh N cũng không quan tâm, hỏi thăm mẹ con chị K. Nhận thấy không thể tiếp tục cuộc hôn nhân này nữa, nên chị Như có đơn khởi kiện ly hôn với các yêu cầu sau đây:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Châu Nguyên K yêu cầu ly hôn anh Lê Văn N.

- Về con chung: Chị Phan Châu Nguyên K và anh Lê Văn N có 01 con chung là Lê Phan Như Quỳnh, sinh ngày: 06/10/2020. Khi ly hôn chị K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phan Như Quỳnh, không yêu cầu anh Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Văn N không có ý kiến trình bày về quan hệ và tình trạng hôn nhân đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định.

Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 68, 203, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, khoản 3 Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Điều 4 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV.QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Châu Nguyên K .

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Châu Nguyên K được ly hôn anh Lê Văn N.

- Về con chung: Giao cháu Lê Phan Như Quỳnh, sinh ngày: 06/10/2020 cho chị Phan Châu Nguyên K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Lê Văn N không cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Chị Phan Châu Nguyên K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Châu Nguyên K khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết cho bà được ly hôn với Lê Văn N, trú tại Thôn An phước, xã Hành Dũng, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H và quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Văn N được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Phan Châu Nguyên K và anh Lê Văn N tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hành Dũng, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi ngày 01/11/2021 nên hôn nhân giữa chị K và anh N là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nên vợ, chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng giữa chị Phan Châu Nguyên K và anh Lê Văn N là có thật; cả hai không tìm được hướng giải quyết nên đã sống ly thân từ năm 2023 đến nay. Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “ *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...* ”. Như vậy, sau khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, cả hai đều không có thiện chí khắc phục những mâu thuẫn, điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Phan Châu Nguyên K được ly hôn với anh Lê Văn N.

- Về con chung: Chị Phan Châu Nguyên K và anh Lê Văn N có 01 con chung là Lê Phan Như Quỳnh, sinh ngày: 06/10/2020. Hiện nay cháu Quỳnh đang sống với chị K nên cần tiếp tục giao cháu Lê Phan Như Quỳnh, sinh ngày 06/10/2020 cho chị Phan Châu Nguyên K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp; Chị K không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Chị Phan Châu Nguyên K phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, khoản 3 Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV.QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phan Châu Nguyên K.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Châu Nguyên K được ly hôn với anh Lê Văn N.

- Về con chung: Giao cháu Lê Phan Như Quỳnh, sinh ngày 06/10/2020 cho chị Phan Châu Nguyên K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Văn N không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

- Về nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

2. Chị Phan Châu Nguyên K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị K đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0004074 ngày 17-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã Hành Dũng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Nam